

NHẬN ĐỊNH TTCK VIỆT NAM TUẦN 20/01 – 22/01/2020

Diễn biến thị trường quốc tế:

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm 1 tuần (%)	P/E	YTD
VN-Index	978.96	1.08	16.09	1.87
VN30	894.84	1.05	12.97	1.80
Dow Jones	29,348.10	1.82	19.98	2.84
S&P 500	3,329.62	1.97	22.18	3.06
DAX	13,526.13	0.32	25.09	2.09
CAC	6,100.72	1.05	21.85	2.05
Nikkei 225	24,041.26	1.27	19.23	1.63
Shanghai	3,075.50	-0.54	14.64	0.83
Vàng	1,557.24	-0.33		2.63
Dầu WTI	58.54	-0.85		-4.13

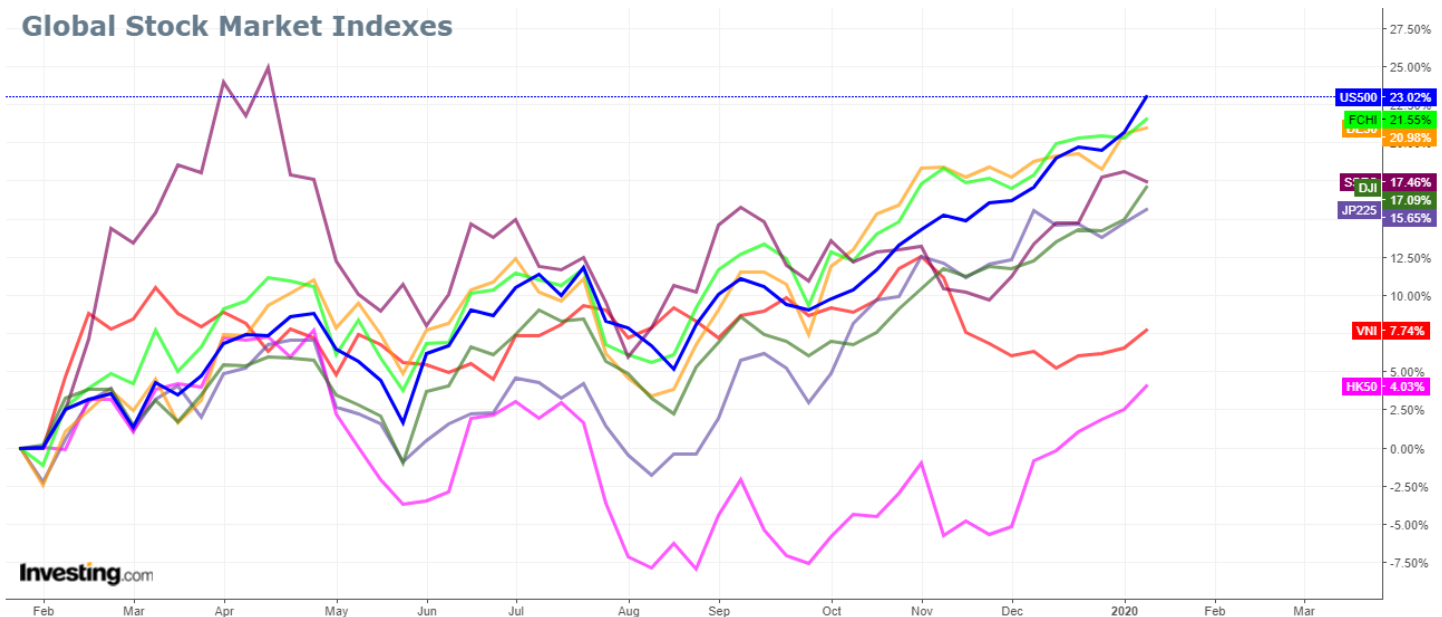
Sau nhiều vòng đàm phán khó khăn giữa hai cường quốc kinh tế lớn, Tổng thống Donald Trump cuối cùng đã đặt bút ký kết thỏa thuận, động thái được cho là nhằm hạ nhiệt căng thẳng giữa hai nước và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Tạm thời bớt lo về thương chiến Mỹ-Trung, giới đầu tư trên thị trường chứng khoán toàn cầu đang hướng sự quan tâm tới mùa báo cáo kết quả kinh doanh quý 4/2019.

- Mỹ và Trung Quốc ngày 15/1 đã ký thỏa thuận thương mại giai đoạn 1 nhằm xuống thang thương chiến song phương kéo dài gần 2 năm qua. Trong thỏa thuận này, Trung Quốc cam kết sẽ triển khai thêm biện pháp bảo vệ công nghệ và bí quyết kinh doanh của các công ty Mỹ tại Trung Quốc. Cùng với đó, Trung Quốc sẽ mua thêm 200 tỷ USD nông sản, hàng hóa khác và dịch vụ của Mỹ trong hai năm, từ mức cơ sở 186 tỷ USD trong 2017 để giảm bớt thặng dư thương mại với Mỹ. Ngoài ra, Trung Quốc còn hứa sẽ không có hành vi thao túng tỷ giá để giành lợi thế về thương mại. Thỏa thuận cũng bao gồm một cơ chế thực thi để đảm bảo những lời hứa đưa ra được thực hiện đầy đủ.
- Chính quyền Mỹ ngày 13/1 đã chính thức bãi bỏ quyết định “gắn mác” thao túng tiền tệ đối với Trung Quốc mà Washington áp đặt lên Bắc Kinh vào mùa Hè 2019-một dấu hiệu cho thấy xu hướng hạ nhiệt căng thẳng giữa 2 cường quốc kinh tế sau gần 2 năm xung đột. Bộ Tài chính Mỹ cho biết “vào thời điểm này”, họ không phát hiện đối tác thương mại lớn nào, bao gồm cả Trung Quốc, vi phạm các tiêu chuẩn để bị coi là thao túng tiền tệ. Thay vào đó, cơ quan này xếp Trung Quốc cùng 9 đối tác thương mại khác, như Đức, Italia, Nhật Bản, Hàn Quốc, vào danh sách theo dõi.
- Tỷ giá tham chiếu trung tâm của đồng nhân dân tệ (NDT) đã tăng lên mức cao nhất trong 5 tháng trong phiên 17/1. Theo Hệ thống giao dịch hối đoái Trung Quốc, tỷ giá tăng lên 6,8584 NDT/USD, mức cao nhất kể từ ngày 1/8/2019, sau khi Mỹ gỡ “mác” thao túng tiền tệ đối với Trung Quốc.
- Mỹ lần đầu thâm hụt ngân sách hơn 1.000 tỷ USD trong 7 năm. Thâm hụt ngân sách của Mỹ là 1.020 tỷ USD trong năm 2019, tăng 17,1% so với năm trước đó. Đây là năm đầu tiên kể từ năm 2012 thâm hụt ngân sách của Washington vượt 1.000 tỷ USD, theo số liệu công bố ngày 13/1 của Bộ Tài chính Mỹ. Tuy nhiên, năm 2019 vẫn ghi nhận mức tăng thấp hơn năm 2018 với mức thâm hụt ngân sách tăng 28,2%. Nguyên nhân chủ yếu là doanh thu từ thuế doanh nghiệp tăng.
- Dữ liệu kinh tế mạnh mẽ cũng thúc đẩy tâm lý trên Phố Wall. Số người nộp đơn xin trợ cấp thất nghiệp hàng tuần bất ngờ giảm 10.000 người xuống còn 204.000 người, thấp hơn dự báo 216.000 người từ các

chuyên gia kinh tế tham gia cuộc thăm dò của Reuters. Trong khi đó, doanh số bán lẻ tăng 0.3% trong tháng 12/2019, trùng khớp với dự báo trước đó. Chỉ số kinh doanh của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) khu vực Philadelphia cũng vọt từ 2,4 trong tháng 12/2019 lên 17 trong tháng 1/2020.

6. Số liệu do Tổng cục Hải quan Trung Quốc công bố ngày 14/1 cho thấy giá trị xuất khẩu tính bằng USD của Trung Quốc sang Mỹ giảm 12,5% trong năm 2019 và nhập khẩu từ Mỹ giảm 20,9%. Đây là những con số sụt giảm mạnh nhất kể từ Trung Quốc bắt đầu thực hiện thống kê này vào năm 1984. Tuy nhiên, số liệu được Nikkei dẫn từ Tổng cục Hải quan Trung Quốc cho thấy xuất khẩu của nước này sang Việt Nam tăng 16,7% trong 2019, sang Philippines, Malaysia và Singapore tăng tương ứng 16,3%; 14,9%, và 11,6%.
7. Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBoC) ngày 16/1 “bơm” 300 tỷ nhân dân tệ (khoảng 43,6 tỷ USD) vào hệ thống tài chính nước này thông qua repo đảo ngược kỳ hạn 14 ngày với lãi suất 2,65%. Không có repo đảo ngược nào đáo hạn vào ngày 16/1, đồng nghĩa với việc PBoC đã bơm ròng 300 tỷ nhân dân tệ ra thị trường. Động thái mới nhất của PBoC cho thấy Trung Quốc vẫn tiếp tục thực hiện chính sách tài khóa chủ động và chính sách tiền tệ thận trọng, trong bối cảnh nước này vừa ký kết thỏa thuận thương mại giai đoạn 1 với Mỹ hôm 15/1.
8. Trung Quốc ngày 17/1 cho biết nền kinh tế nước này tăng trưởng 6,1% trong 2019. Đây vẫn là mức tăng trưởng yếu nhất của kinh tế Trung Quốc kể từ năm 1990. Cũng theo báo cáo của Tổng cục Thống kê Trung Quốc, nền kinh tế nước này tăng 6% trong quý 4. Trước đó, trong quý 3, kinh tế Trung Quốc cũng tăng 6%, mức tăng quý thấp nhất kể từ quý 1/1992.

Global Stock Market Indexes



Tạm thời bớt lo về thương chiến Mỹ-Trung, giới đầu tư trên thị trường chứng khoán Mỹ đang hướng sự quan tâm tới mùa báo cáo kết quả kinh doanh quý 4/2019. Đóng cửa phiên cuối tuần, chỉ số Dow Jones tăng 50,46 điểm (tương đương 0,2%) lên 29.348,10 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng 0,4% lên 3.329,62 điểm, trong khi Nasdaq Composite tăng 0,3% lên 9.388,94 điểm. Cả 3 chỉ số chính đều lập kỷ lục mới vào ngày thứ Sáu. TTCK Mỹ tăng điểm sau khi dữ liệu công nghiệp của Trung Quốc trong tháng 12/2019 vượt kỳ vọng, với sản lượng vọt 6,9% so với cùng kỳ năm trước. Tại Mỹ, xây dựng nhà ở mới vọt gần 17% trong tháng 12/2019 và đạt đỉnh 13 năm. Dữ liệu này được đưa ra sau dữ liệu về số người xin trợ cấp thất nghiệp tốt hơn dự báo và dữ liệu hoạt động kinh doanh mạnh mẽ từ Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) khu vực Philadelphia công bố hôm ngày thứ Năm (16/01). Tuần qua, S&P 500 tăng gần 2% trong khi Dow Jones tăng 1,8% và Nasdaq Composite tăng 2,3%. Đà tăng này được xây dựng trên đà leo dốc của chứng khoán Mỹ từ năm 2019 và góp phần vào sự khởi đầu mạnh

mẽ trong năm nay. Từ đầu năm đến nay, S&P 500 và Dow Jones lần lượt tăng 3,1% và 2,8%, còn Nasdaq Composite vọt hơn 4,5% trong năm 2020.

Chứng khoán châu Âu tăng điểm khi căng thẳng thương mại được giảm bớt. Chỉ số FTSE 100 của Vương quốc Anh đóng cửa ở 7.674 điểm (tăng 1,15%). Chỉ số DAX 30 của Đức đóng cửa ở 13.526 điểm (tăng 0,32%) và chỉ số CAC 40 của Pháp đóng cửa ở 6.100 điểm (tăng 1,04%). Dựa trên các dữ liệu kinh tế mới nhất, thị trường đang suy đoán về việc cắt giảm lãi suất tới đây của Ngân hàng Anh (BoE) với tỷ lệ 0,25%. Chỉ số giá tiêu dùng của Anh đã tăng 1,3% trong tháng 12 so với một năm trước đó, thấp nhất kể từ tháng 11 năm 2016. Tỷ lệ lạm phát cơ bản đã chậm lại ở mức 1,4% ở dưới mức mục tiêu 2% của BoE từ tháng 8.

Chứng khoán châu Á đa phần tăng điểm trong tuần qua khi thỏa thuận thương mại giai đoạn 1 giữa Mỹ và Trung Quốc được ký kết. Tại Nhật Bản, chỉ số Nikkei 225 tăng 0,80% lên 24.041,26 điểm. Đồng yên suy yếu và đóng cửa ở mức 110 Yên/ đô la Mỹ. Theo một cuộc khảo sát của Reuters, các doanh nghiệp sản xuất Nhật Bản đang tỏ ra lo ngại về sự yếu kém trong nhu cầu ô tô và các hàng hóa khác trên toàn cầu, và việc tăng thuế giá trị gia tăng trong tháng 10 sẽ ảnh hưởng đến tâm lý và chi tiêu của người tiêu dùng. Tuy nhiên, các doanh nghiệp dịch vụ được khảo sát lại tỏ ra lạc quan hơn hẳn. Thị trường chứng khoán Trung Quốc đại lục đã giảm nhẹ trước khi Mỹ và Trung Quốc ký kết thỏa thuận thương mại giai đoạn 1. Nhưng sau khi thỏa thuận được ký kết, thị trường cũng không hồi phục. Kết thúc tuần, chỉ số Shanghai Composite đóng cửa ở 3.075 điểm (giảm 0,8%). Tuy nhiên tại Hồng Kông, chỉ số Hang Seng Index vẫn tăng điểm và đóng cửa ở 29.056 điểm (tăng 1,46%). Tuần qua, Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBoC) ngày 16/1 “bơm” 300 tỷ nhân dân tệ (khoảng 43,6 tỷ USD) vào hệ thống tài chính nước này thông qua repo đảo ngược kỳ hạn 14 ngày với lãi suất 2,65%. Bên cạnh đó, Trung Quốc ngày 17/1 cho biết nền kinh tế nước này tăng trưởng 6,1% trong 2019. Đây vẫn là mức tăng trưởng yếu nhất của kinh tế Trung Quốc kể từ năm 1990.

Diễn biến giá dầu thế giới: Giá dầu sụt giảm tuần thứ hai liên tiếp!

Diễn biến giá dầu theo tuần (weekly)



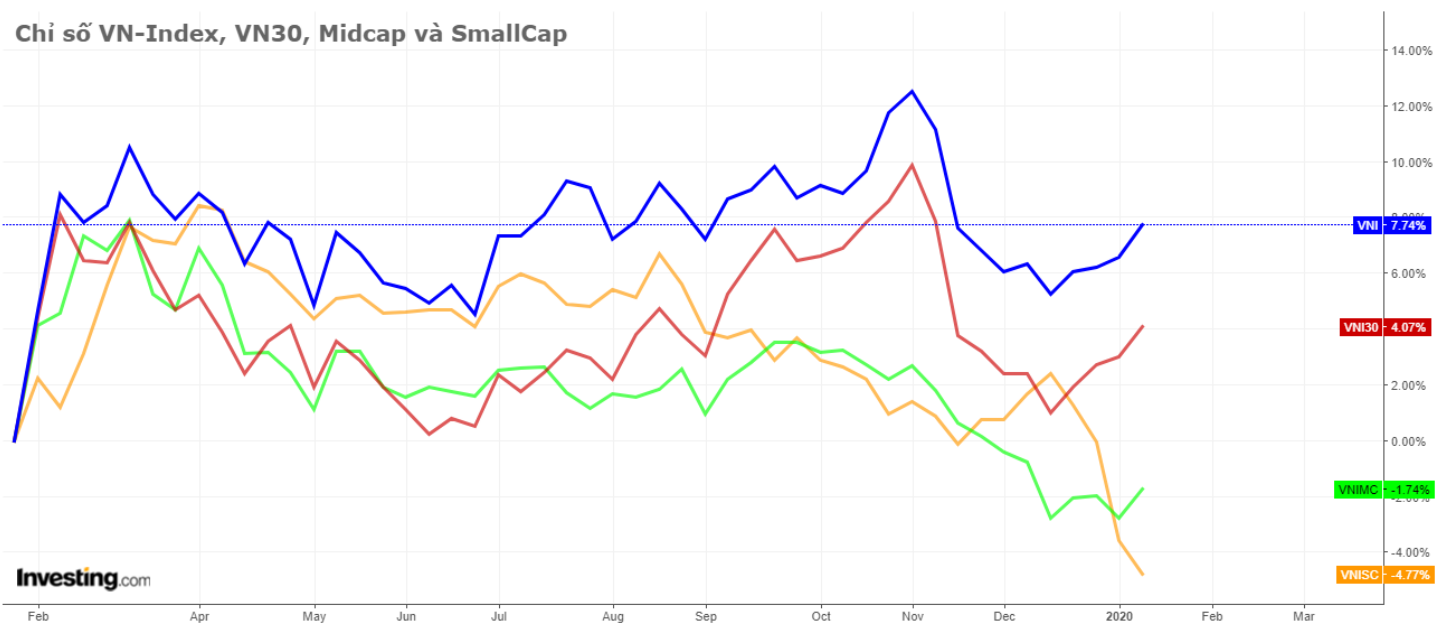
- Các hợp đồng dầu thô tương lai tăng nhẹ vào ngày thứ Sáu (17/01), nhưng vẫn ghi nhận tuần suy giảm thứ 2 liên tiếp, khi nhà đầu tư tiếp tục cân nhắc triển vọng nhu cầu năng lượng sau thỏa thuận thương mại Mỹ - Trung và việc Thượng viện Mỹ chấp thuận thỏa thuận thương mại Mỹ - Mexico - Canada trong tuần này. Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 2 trên sàn

Nymex gần như đi ngang, tăng 2 xu (tương đương 0,03%) lên 58,54 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 3 trên sàn Luân Đôn tăng 23 xu (tương đương 0,4%) lên 64,85 USD/thùng. Tuy nhiên, cả 2 hợp đồng này vẫn đều giảm tuần thứ 2 liên tiếp, trong đó dầu Brent giảm 0,2% và dầu WTI giảm gần 0,9% trong tuần qua.

- Trong đầu phiên giao dịch, giá dầu giảm xuống mức thấp nhất hơn 2 tháng sau khi chính phủ Mỹ báo cáo tồn trữ xăng và sản phẩm chưng cất tăng mạnh, cùng với đó là sản lượng dầu thô đạt mức cao kỷ lục. Đồng thời, Cơ quan Thông tin Năng lượng Mỹ (EIA) cho biết, dự trữ xăng của Mỹ trong tuần trước tăng lên mức cao nhất kể từ tháng 2/2019, trong khi dự trữ sản phẩm chưng cất tăng mạnh nhất kể từ tháng 9/2017. Tuy nhiên, mức giảm được hạn chế khi thỏa thuận thương mại Mỹ - Trung giai đoạn 1 được ký kết, Trung Quốc sẽ mua thêm 18,5 tỉ USD sản phẩm năng lượng của Mỹ trong năm đầu tiên và 33,9 tỉ USD trong năm thứ hai.
- Thỏa thuận vừa được ký giữa Mỹ và Trung Quốc quy định Trung Quốc mua thêm 50 tỷ USD dầu thô, khí hóa lỏng và các sản phẩm năng lượng khác của Mỹ trong vòng 2 năm. Tuy nhiên, một số nhà phân tích cảnh báo rằng Trung Quốc chưa chắc hoàn thành mục tiêu này và giá dầu sẽ biến động cho tới khi chi tiết cụ thể hơn về kế hoạch được công bố. Nguồn tin từ giới giao dịch dầu lửa Mỹ nói nếu Trung Quốc thực sự tăng mua mạnh các sản phẩm năng lượng Mỹ, thì dòng chảy thương mại dầu lửa toàn cầu sẽ có nhiều biến động. Khi đó, dầu thô Mỹ có thể tăng mạnh thị phần tại Trung Quốc, nước nhập khẩu dầu lửa lớn nhất thế giới, khiến thị phần của các nhà cung cấp khác suy giảm.

Thị trường chứng khoán Việt Nam 20/01 - 22/01/2020: Hiệu ứng tháng Giêng!

Chỉ số VN-Index, VN30, Midcap và SmallCap



- Tuần qua Chứng khoán thế giới lập đỉnh cao lịch sử mới sau khi Mỹ và Trung Quốc đã kết một thỏa thuận "đình chiến" cuộc chiến thương mại song phương đã kéo dài gần 2 năm.
- Chỉ số VN-Index cũng phục hồi tăng 1,08% kiểm nghiệm lại vùng kháng cự quanh ngưỡng MA200 tương ứng vùng 980+/- . Chất xúc tác hỗ trợ đà tăng của thị trường là vai trò dẫn dắt của nhóm ngân hàng, với 3 mã có mức đóng góp nhiều nhất trong mức tăng của chỉ số VN-Index tuần vừa qua là VCB, BID và CTG.
- Thanh khoản thị trường tuần vừa qua giảm ở hầu hết các nhóm index, giá trị khớp lệnh chỉ đạt 2.216 tỷ đồng, giảm 11,2% so với tuần trước đó và phần lớn do ảnh hưởng của yếu tố chu kỳ trước kỳ nghỉ Tết.

Tổng giá trị giao dịch cũng chỉ đạt 3.256 tỷ đồng, giảm 14,4% so với tuần trước đó. Nhìn chung, kể từ đầu năm cho tới nay dòng tiền vẫn tập trung ở nhóm VN30 và các mã vốn hóa lớn.

- **Khối ngoại** đang là nhân tố hỗ trợ thị trường khi họ mua ròng liên tiếp 8 phiên vừa qua, kể từ đầu năm đến nay khối ngoại đã mua ròng gần 1.530 tỷ đồng trên sàn HSX, trong đó họ mua ròng qua khớp lệnh đạt 602 tỷ đồng. Riêng tuần vừa qua, khối ngoại mua ròng 379 tỷ đồng, trong đó họ mua ròng qua khớp lệnh đạt 238 tỷ đồng.
- Về kỹ thuật, chỉ số VN-Index tiếp tục tăng và kiểm nghiệm lại vùng kháng cự MA200 xoay quanh 980 điểm trong tuần vừa qua với mức “rung lắc” là tương đối nhỏ. Bên cạnh đó, các tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn cũng đang ủng hộ xu hướng tăng của thị trường để chinh phục mốc 980 điểm trong tuần ngắn ngủi cuối năm âm lịch.
- **Chiến lược đầu tư:** Tiếp tục nắm giữ và trading xoay vòng các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt trong giai đoạn này. Có thể xem xét chốt lời một phần nếu đã có lời trong trường hợp VN-Index rung lắc quanh vùng kháng cự mạnh 980-990 điểm với những cổ phiếu đã tăng nóng. Nếu thị trường có thể bứt phá với sự hỗ trợ của thanh khoản khi đó có thể tiếp tục nắm giữ hoặc tăng tỷ trọng, trường hợp ngược lại nên giảm tỷ trọng.
- **Cơ hội đầu tư:** Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn và VN30, ETF mới vẫn sẽ là điểm đến của dòng tiền ở giai đoạn tăng đầu tiên, sau đó dòng tiền mới có sự lan tỏa sang các nhóm cổ phiếu nhỏ khác. Sẽ có sự phân hóa mạnh hơn đối với các cổ phiếu trong từng nhóm, do vậy nhà đầu tư cần chọn lọc, khả năng có sóng cho một nhóm cổ phiếu nào đó sẽ khó. Về cơ hội đầu tư, triển vọng ngành và cổ phiếu cho năm 2020, chúng tôi cho rằng nên tập trung vào các mảng như: Bán lẻ, công nghệ, ngân hàng, hàng không, nhiệt điện, BĐS cho bán lẻ...

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Tuần qua Chứng khoán thế giới lập đỉnh cao lịch sử mới sau khi Mỹ và Trung Quốc đã kết một thỏa thuận "đình chiến" cuộc chiến thương mại song phương đã kéo dài gần 2 năm - cuộc chiến thương mại đã đã gây nhiều sóng gió không chỉ ở Phố Wall mà còn trên thị trường tài chính toàn cầu.

Chỉ số chứng khoán toàn cầu (MSCI ACWI Index) tăng 2,12% kể từ đầu năm và 1,14% trong tuần vừa qua. Trong khi đó, Chứng khoán khu vực Châu Á Thái Bình Dương thậm chí còn tăng 3,22% (YTD) và 1,07%

(Weekly). Chỉ số chứng khoán khu vực Châu Âu (STOXX Europe 600) cũng có mức tăng 1,78% (YTD) và 0,94% (Weekly) nhờ dòng tiền qua kênh ETF (233 triệu USD) chảy vào mạnh nhất kể từ tháng 6/2017.

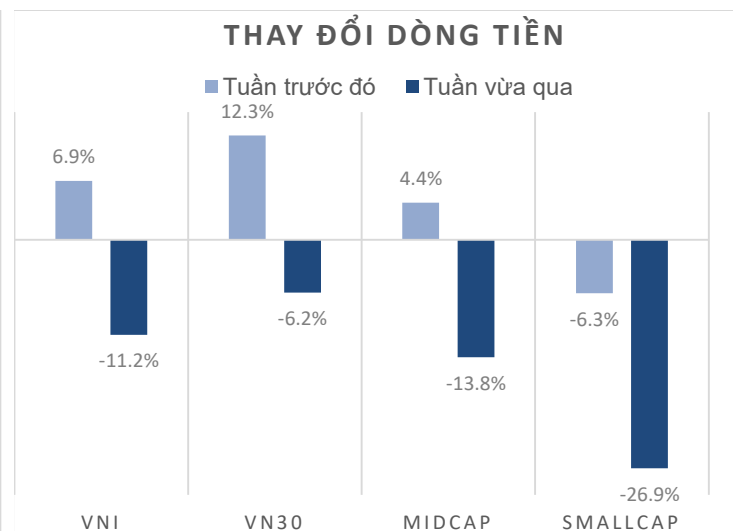
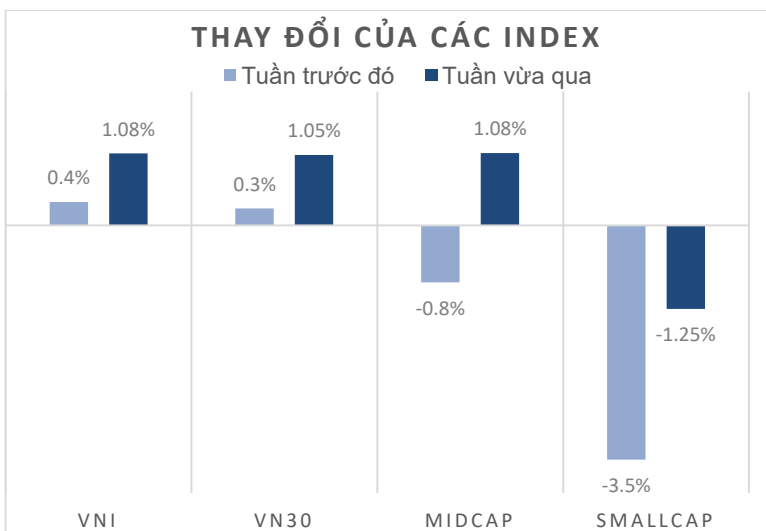
Chứng khoán trong nước cũng có mức tăng 1,89% (YTD) và 1,08% trong tuần vừa qua, dẫn đầu khu vực Đông Nam Á. Philippines và Indonesia là 2 thị trường sụt giảm trong khu vực kể từ đầu năm, lần lượt giảm 0,09% và 1,19%.

Tuy vậy theo Bloomberg, Indonesia - nền kinh tế lớn nhất Đông Nam Á, đang hướng tới trở thành thị trường chứng khoán lớn nhất khu vực. Giá trị vốn hoá của chứng khoán Indonesia hiện đạt 529 tỷ USD, sắp vượt qua Thái Lan trong khi thị trường này đang trên đà giảm. Chỉ số Jakarta Composite Index đã tăng 5,5% tính theo giá trị đồng USD trong cùng khoảng thời gian. Tổng thống Indonesia Joko Widodo đang bắt tay vào thực hiện một loạt dự án cơ sở hạ tầng mới và theo đuổi nhiều cải cách nhằm kích thích nền kinh tế của quốc gia đông dân thứ tư trên thế giới.

Đối với thị trường lớn nhất thế giới, giới đầu tư đang tạm thời bớt lo về thương chiến Mỹ-Trung và đang hướng sự quan tâm tới mùa báo cáo kết quả kinh doanh quý 4/2019. Giới phân tích dự báo lợi nhuận quý 4 của các công ty niêm yết trong S&P 500 giảm 0,4% so với cùng kỳ năm ngoái, nhưng lợi nhuận cả năm 2020 được dự báo tăng 9,6% - theo dữ liệu của Refinitiv.

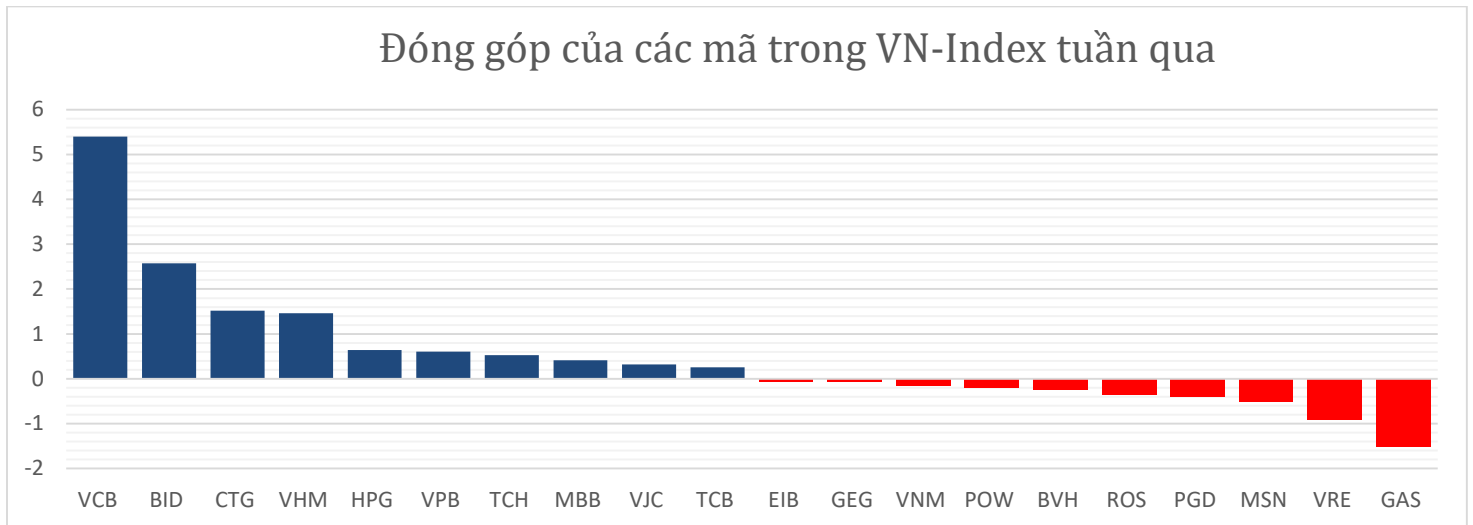
Chỉ số S&P 500 của thị trường chứng khoán Mỹ lần đầu tiên trong lịch sử vượt qua mốc 3.300 điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Năm. Hai chỉ số Dow Jones và Nasdaq cũng lập kỷ lục mới. Chỉ số S&P 500 đã ghi nhận những kỷ lục mới sau khi vọt gần 30% trong cả năm 2019 nhờ triển vọng tiến tới thỏa thuận thương mại giai đoạn 1 và kỳ vọng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ không sớm nâng lãi suất. S&P 500 tăng gần 2% kể từ đầu năm 2020, cao hơn gấp đôi so với các chỉ số tương tự ở các thị trường phát triển như châu Âu và Nhật Bản.

Trở lại thị trường chứng khoán trong nước, thị trường đã tăng 4 tuần liên tiếp sau khi kiểm tra lại ngưỡng hỗ trợ ở khu vực 950 điểm. Với mức tăng 1,08% thì đây cũng là tuần tăng mạnh nhất kể từ tuần đầu tháng 11/2019.

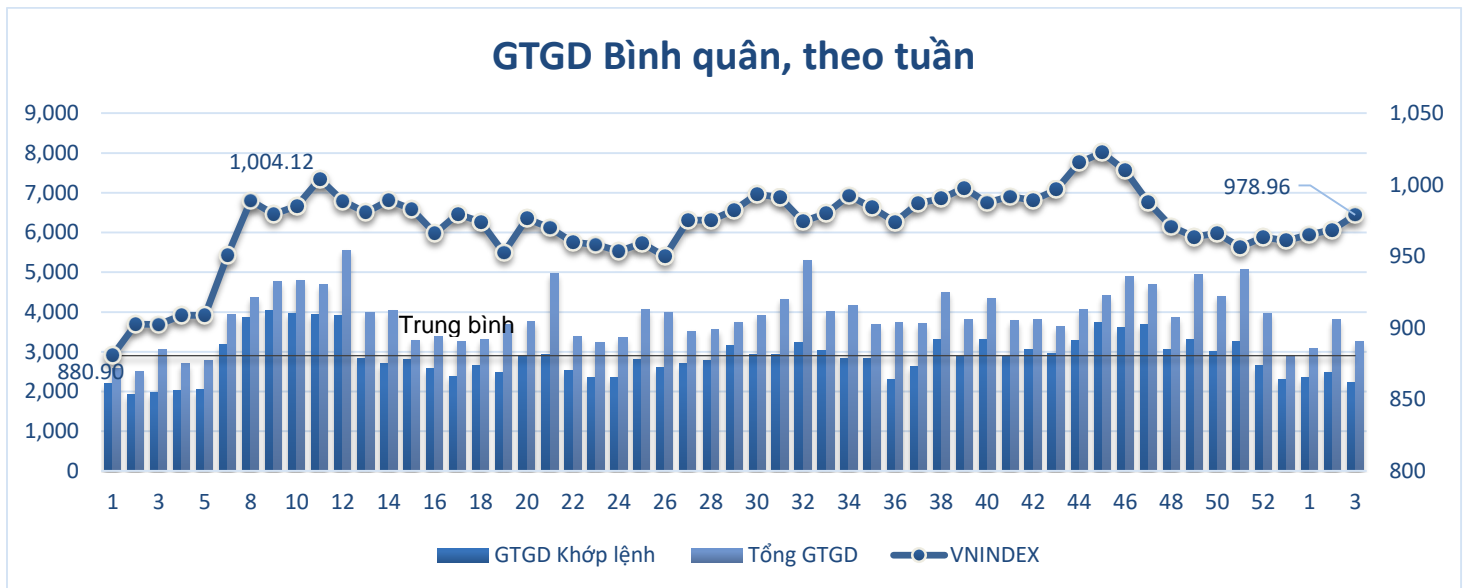


Chất xúc tác hỗ trợ đà tăng của thị trường là vai trò dẫn dắt của nhóm ngân hàng, cả 3 mã có mức đóng góp nhiều nhất trong mức tăng của chỉ số VN-Index tuần vừa qua đều thuộc nhóm cổ phiếu ngân hàng: VCB tăng 7,14% đóng góp tới 5,4 điểm, bên cạnh đó BID và CTG đều có mức tăng lần lượt 4,7% và 6,17% cũng đóng góp 2,6 và 1,5 điểm.

Ngoài nhóm cổ phiếu ngân hàng, không có nhiều nhóm cổ phiếu có mức tăng trong tuần vừa qua. Các nhóm cổ phiếu có mức tăng nổi bật tiếp theo là: Chứng khoán, xây dựng và vật liệu xây dựng, bán lẻ, cao su tự nhiên, bất động sản. Ở chiều ngược lại, các nhóm cổ phiếu giảm mạnh gồm: thủy sản, dệt may, dầu khí, sản xuất và phân phối điện...

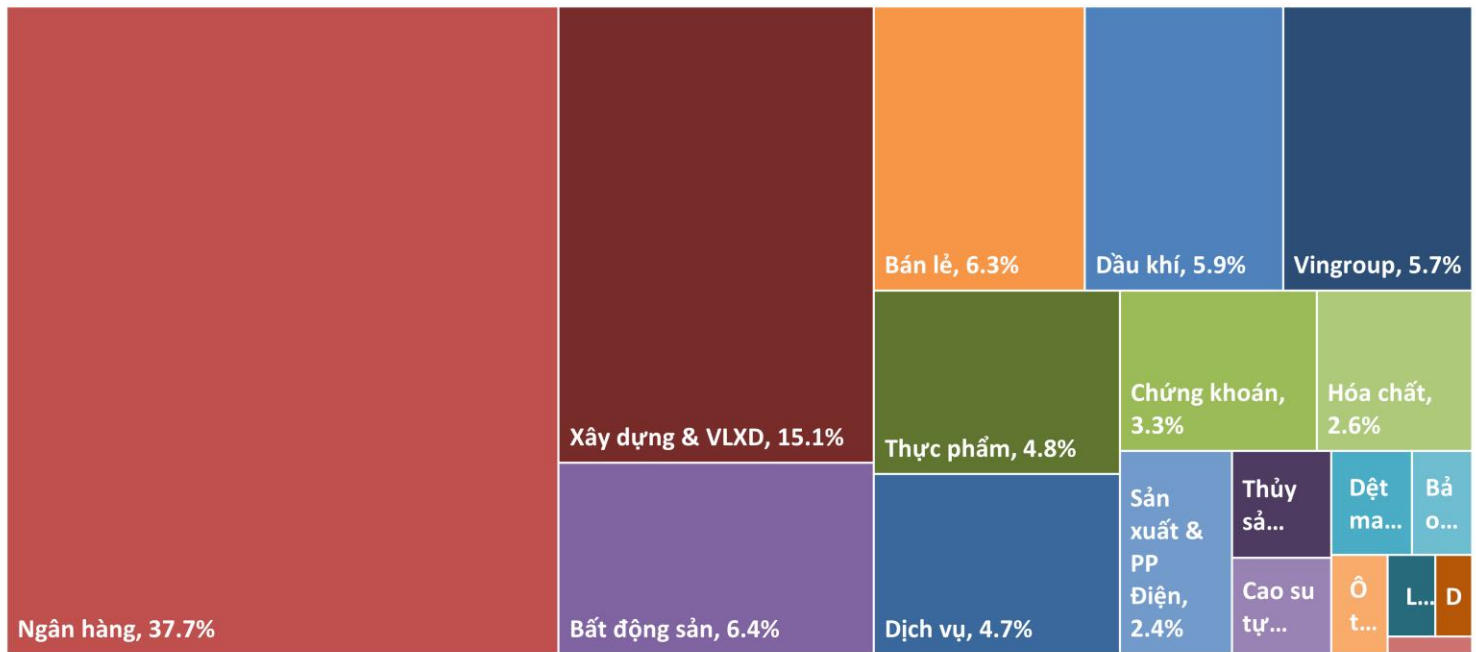


Thanh khoản thị trường tuần vừa qua giảm ở hầu hết các nhóm index, giá trị khớp lệnh chỉ đạt 2.216 tỷ đồng, giảm 11,2% so với tuần trước đó. Tổng giá trị giao dịch cũng chỉ đạt 3.256 tỷ đồng, giảm 14,4% so với tuần trước đó. Nhìn chung, kể từ đầu năm cho tới nay dòng tiền vẫn tập trung ở nhóm VN30 và các mã vốn hóa lớn, nhóm smallcap đã giảm 9/12 phiên kể từ đầu năm và là nhóm không thu hút được dòng tiền.



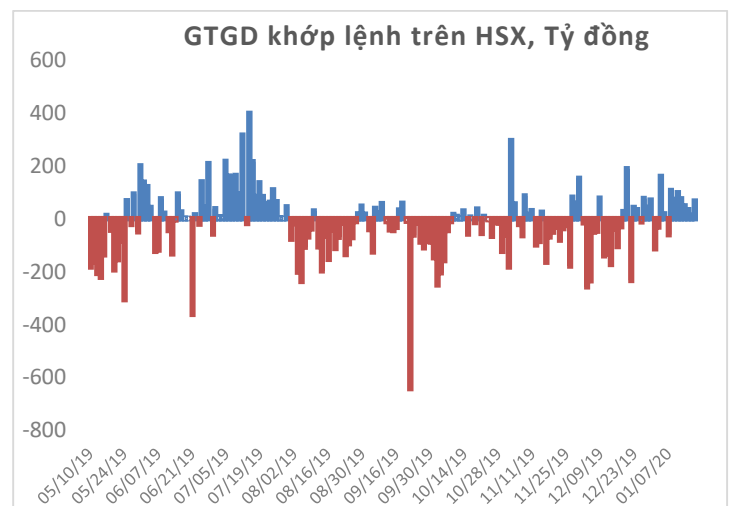
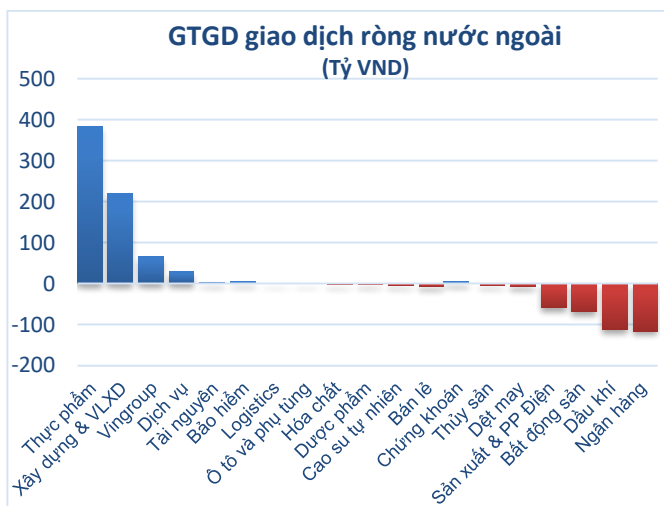
Đối với các nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, nhóm cổ phiếu ngân hàng tỏ ra vượt trội so với phần còn lại, tuần qua nhóm này chiếm gần 40% thanh khoản toàn thị trường, đứng thứ 2 là nhóm cổ phiếu xây dựng và vật liệu xây dựng với tỷ trọng 15%...

CƠ CẤU DÒNG TIỀN CÁC NGÀNH THEO TUẦN



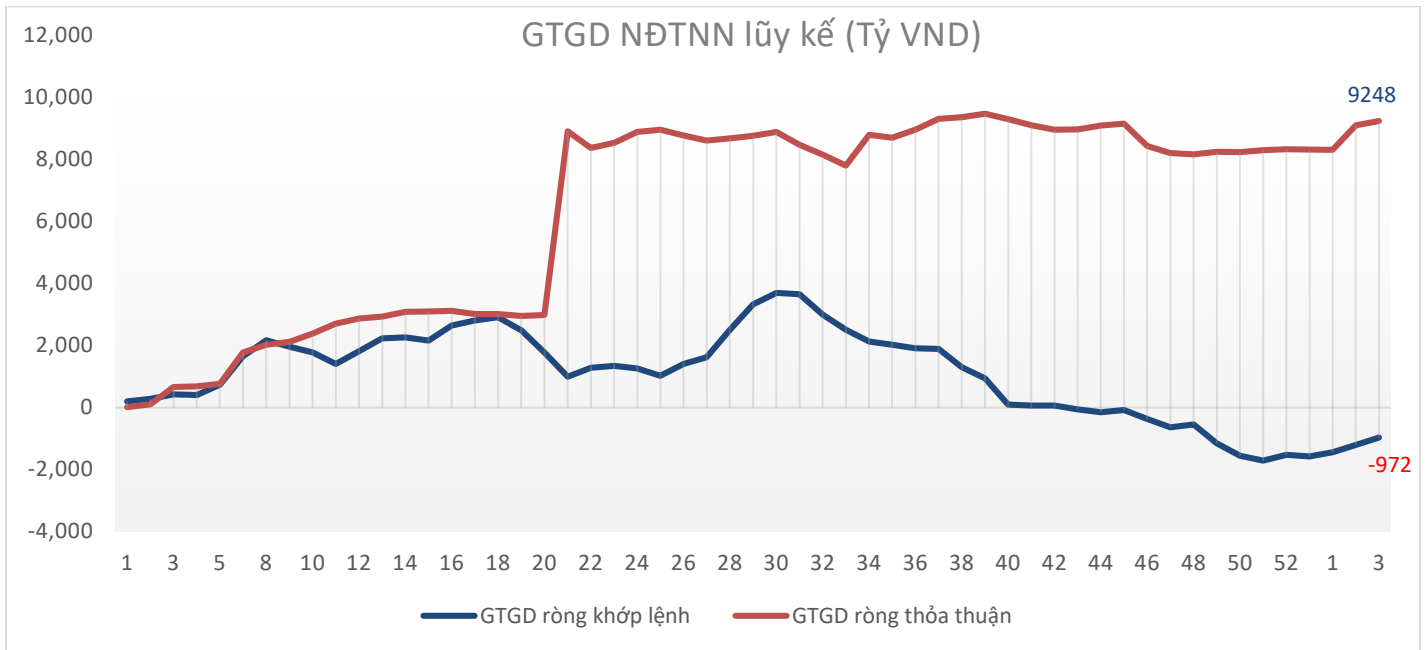
Về giao dịch của khối ngoại

Khối ngoại đang là nhân tố hỗ trợ thị trường khi họ mua ròng liên tiếp 8 phiên vừa qua, kể từ đầu năm đến nay khối ngoại đã mua ròng gần 1.530 tỷ đồng trên sàn HSX, trong đó họ mua ròng qua khớp lệnh đạt 602 tỷ đồng. Các nhóm cổ phiếu như: Thực phẩm, xây dựng và vật liệu xây dựng, Vingroup... được khối ngoại mua ròng mạnh. Ở chiều ngược lại, họ tập trung bán ròng đối với các nhóm cổ phiếu như: Ngân hàng, dầu khí, bất động sản... Tuần vừa qua, khối ngoại mua ròng 379 tỷ đồng, trong đó họ mua ròng qua khớp lệnh đạt 238 tỷ đồng.



- Trên sàn HSX, CTG tiếp tục được khối ngoại giao dịch mạnh thông qua phương thức thỏa thuận với giá trị mua ròng lên đến 314,8 tỷ đồng. Tính chung cả giao dịch khớp lệnh, khối ngoại mua ròng 312 tỷ đồng cổ phiếu này. CCQ ETF nội tiếp tục được khối ngoại gom mạnh với giá trị mua ròng 78,8 tỷ đồng. Các cổ phiếu vốn hóa lớn như VNM, HPG, HDB, GAS.... cũng được khối ngoại mua ròng mạnh.

- Tại sàn HNX, khối ngoại có tuần bán ròng thứ 6 liên tiếp nhưng giá trị đã giảm đáng kể so với các tuần trước đó và chỉ còn hơn 9 tỷ đồng, tương ứng khối lượng bán ròng là 1 triệu cổ phiếu. SHB đứng đầu danh sách mua ròng của khối ngoại sàn HNX với 1,4 tỷ đồng. Trong khi đó, PLC bị bán ròng mạnh nhất với 5,7 tỷ đồng....



- Lũy kế từ đầu năm 2019 đến tuần thứ 3 của tháng 01/2020, khối ngoại mua ròng 9,248 tỷ đồng trên sàn HSX thông qua giao dịch thỏa thuận còn lại là khớp lệnh với giá trị lũy kế bán ròng -972 tỷ đồng. Trong đó dòng tiền chảy qua kênh ETF 1 năm qua đạt khoảng hơn 260 triệu USD.

Về dòng vốn ETF: Dòng tiền qua các quỹ ETF đã vào mạnh trong 2 tuần đầu năm, tuần vừa qua các quỹ ETF tiếp tục hút ròng hơn 2,7 triệu USD, qua đó nâng tổng giá trị vào ròng kể từ đầu năm của các quỹ ETF lên 10,5 triệu USD. Ngoài ra, dòng vốn quốc tế cũng ghi nhận tuần mua ròng trở lại ở nhiều thị trường, trong đó có thị trường Việt Nam.

Aggregates	1W	YTD	1Y	
Flow (USD)	2,743,320	10,564,176	260,560,802	
Flow/Assets(%)	0.30	1.15	28.29	
Name	Ticker	1W Flow (MLN USD)	YTD Flow (MLN USD)	1Y Flow (MLN USD)
VFMVN30 ETF Fund	E1VFN30 VN	2.35	7.13	108.42
KIM INDEX Vietnam VN30 ETF Sy	245710 KS	-	2.25	29.07
VanEck Vectors Vietnam ETF	VNM US	-	0.80	101.74
Premia MSCI Vietnam ETF	9804 HK	0.19	0.19	4.63
Premia MSCI Vietnam ETF	2804 HK	0.19	0.19	4.63
Xtrackers FTSE Vietnam Swap UC	XFVT GR	-	-	9.62
SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50 VN	-	-	2.45

Dòng vốn đầu tư gián tiếp FII: Dòng vốn quốc tế cũng ghi nhận tuần mua ròng trở lại ở nhiều thị trường, trong đó có thị trường Việt Nam.

Foreign Portfolio Investment								
Equity	Currency: USD							
No	Country	Daily	Weekly	MTD	QTD	YTD	12M	YOY Lvl
Asia		Mln	Mln	Mln	Mln	Mln	Mln	Mln
Japan	1/10/2020		-149.84	-898.30	-898.29	-898.30	5,310.45	71,610.30
S.Korea	1/17/2020	90.87	390.11	1,296.49	1,296.49	1,296.49	1,094.26	7,866.66
Taiwan	1/17/2020	-74.37	102.52	-310.10	-310.10	-310.10	8,871.84	22,943.70
China	12/31/2019			33,280.42	51,314.23	132,502.58	132,502.58	
India	1/16/2020	1,372.51	1,351.79	1,714.87	1,714.87	1,714.87	16,232.70	21,896.00
Malaysia	1/16/2020	14.20	15.70	57.50	57.50	57.50	-2,683.20	714.10
Indonesia	1/17/2020	14.44	55.65	196.23	196.23	196.23	2,924.33	6,114.81
Thailand	1/17/2020	-49.06	-225.58	-151.71	-151.71	-151.71	-1,757.09	6,897.42
Philippines	1/17/2020	-3.85	-27.56	-71.96	-71.96	-71.96	-519.80	473.17
Vietnam	1/17/2020	1.15	12.88	58.85	58.85	58.85	197.80	-1,390.82
Sri Lanka	1/17/2020	-0.40	-3.60	-4.30	-4.31	-4.30	-55.68	23.41
Americas								
Brazil	1/15/2020	-214.59	-304.35	-1,445.51	-1,445.51	-1,445.51	-12,469.60	-7,800.62
Canada	11/30/2019			-2,526.00	-638.37	-2,526.00	3,245.18	-15,018.90
United State	11/30/2019			10,514.00	6,275.00	-23,663.00	-41,843.00	37,919.00
EMA								
Euro Area	11/30/2019			4,584.70	56,150.70	236,082.80	294,266.10	112,265.10
Dubai	1/19/2020	42.23	42.23	106.07	106.07	106.07	751.32	1,132.67
Quatar	1/16/2020	30.96	84.16	144.15	144.15	144.15	1,435.49	-1,150.39
South Africa	1/16/2020	-33.55	-134.35	-315.06	-315.06	-315.06	-8,484.65	-3,532.71

Foreign Portfolio Investment								
Equity	Currency: USD							
No	Country	Daily	Weekly	MTD	QTD	YTD	12M	YOY Lvl
Asia		Mln	Mln	Mln	Mln	Mln	Mln	Mln
Japan	1/10/2020		-149.84	-898.30	-898.29	-898.30	5,310.45	71,610.30
S.Korea	1/17/2020	90.87	390.11	1,296.49	1,296.49	1,296.49	1,094.26	7,866.66
Taiwan	1/17/2020	-74.37	102.52	-310.10	-310.10	-310.10	8,871.84	22,943.70
China	12/31/2019			33,280.4	51,314.2	132,502.58	132,502.58	
India	1/16/2020	1,372.5	1,351.7	1,714.87	1,714.87	1,714.87	16,232.70	21,896.00
Malaysia	1/16/2020	14.20	15.70	57.50	57.50	57.50	-2,683.20	714.10
Indonesia	1/17/2020	14.44	55.65	196.23	196.23	196.23	2,924.33	6,114.81
Thailand	1/17/2020	-49.06	-225.58	-151.71	-151.71	-151.71	-1,757.09	6,897.42
Philippines	1/17/2020	-3.85	-27.56	-71.96	-71.96	-71.96	-519.80	473.17
Vietnam	1/17/2020	1.15	12.88	58.85	58.85	58.85	197.80	-1,390.82
Sri Lanka	1/17/2020	-0.40	-3.60	-4.30	-4.31	-4.30	-55.68	23.41
Americas								
Brazil	1/15/2020	-214.59	-304.35	-1,445.51	-1,445.51	-1,445.51	-12,469.60	-7,800.62
Canada	11/30/2019			-2,526.00	-638.37	-2,526.00	3,245.18	-15,018.90

United State	11/30/2019			10,514.0	0	6,275.00	-23,663.00	-41,843.00	37,919.00
EMA									
Euro Area	11/30/2019			56,150.7	4,584.70	0	236,082.80	294,266.10	112,265.10
Dubai	1/19/2020	42.23	42.23	106.07	106.07	106.07	751.32	1,132.67	
Quatar	1/16/2020	30.96	84.16	144.15	144.15	144.15	1,435.49	-1,150.39	
South Africa	1/16/2020	-33.55	-134.35	-315.06	-315.06	-315.06	-8,484.65	-3,532.71	

Mức tăng trưởng theo tháng của chỉ số VN-Index trong vòng 10 năm qua



Tóm lại, sự đồng thuận của nhóm cổ phiếu ngân hàng cùng những tín hiệu tích cực của thị trường chứng khoán toàn cầu là động lực giúp thị trường tăng 4 phiên liên tiếp và đã tăng 8/12 phiên kể từ đầu năm. Sự luân phiên xoay vòng trong nhóm cổ phiếu ngân hàng đang cho thấy nhà đầu tư đặt kỳ vọng rất lớn cho khả năng vượt ngưỡng 980 điểm trong tuần cuối năm âm lịch với 3 phiên giao dịch. Khả năng tăng bán trong tuần cuối cũng không đáng ngại vì dòng tiền đứng ngoài còn nhiều và thị trường chỉ cần điều chỉnh là có lực cầu vào cho kỳ vọng thị trường sẽ tăng trưởng trong tháng 1 và tháng 2 theo chu kỳ với mức tăng trưởng trung bình 10 năm gần nhất lần lượt là 5,88% và 2,14% theo dữ liệu từ bloomberg.

Điều khiến nhà đầu tư còn chưa mạnh dạn giải ngân là thanh khoản ở mức thấp, đây cũng là diễn biến mang tính chu kỳ. Tuy vậy, nếu quan sát kỹ thì dòng tiền nội đang ở trạng thái giải ngân tốt. Thị trường được dẫn dắt bởi nhóm cổ phiếu ngân hàng, xây dựng và vật liệu xây dựng... các nhóm cổ phiếu này đang có mức tăng rất tốt. Tuy vậy, khối ngoại lại đang bán ròng đối với các nhóm này, do vậy một lượng tiền của khối nội đang hấp thụ khá tốt và vượt trội so với cung của khối ngoại.

Về kỹ thuật, tuy không được sự ủng hộ của thanh khoản nhưng thị trường vẫn có tăng do áp lực bán giảm và khối ngoại vẫn duy trì mạch mua ròng. Chỉ số VN-Index tiếp tục tăng và kiểm nghiệm lại vùng kháng cự MA200 xoay quanh 980 điểm trong tuần vừa qua với mức "rung lắc" là tương đối nhỏ. Bên cạnh đó, các tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn cũng đang ủng hộ xu hướng tăng của thị trường để chinh phục mốc 980 điểm trong tuần ngắn ngủi

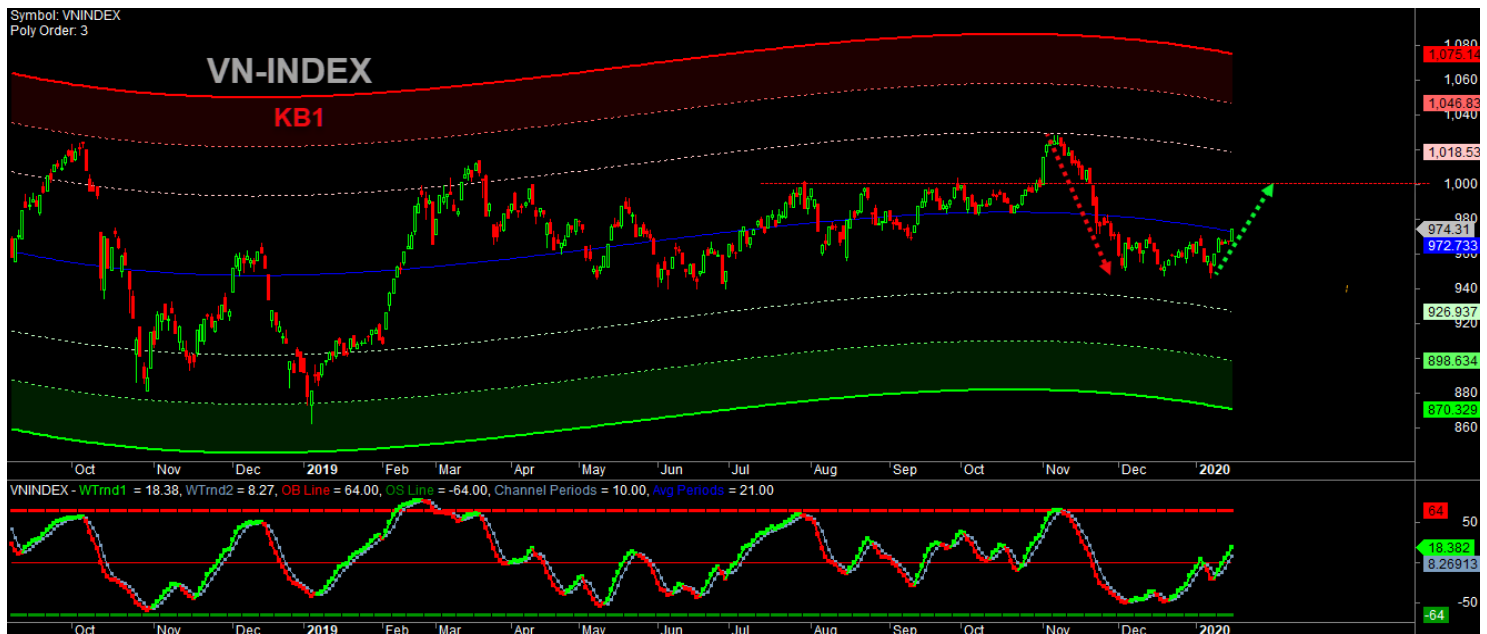
cuối năm âm lịch. Nếu tiếp tục vượt qua được vùng kháng cự này, VN-Index có thể sẽ sớm quay trở lại vùng kháng cự tâm lý 1.000 điểm và đỉnh ngắn hạn 1.028 điểm. Thông thường, những phiên cuối cùng của năm thị trường luôn tăng điểm, nhưng người cần bán giảm margin thì cũng đã bán, dòng tiền đứng ngoài cũng đang có sự sụt ruột nhất định khi thị trường đang tăng vững sau nhiều lần retest vùng đáy hỗ trợ 950 điểm.

Chiến lược đầu tư: Tiếp tục nắm giữ và trading xoay vòng các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt trong giai đoạn này. Có thể xem xét chốt lời một phần nếu đã có lời trong trường hợp VN-Index rung lắc quanh vùng kháng cự mạnh 980-990 điểm với những cổ phiếu đã tăng nóng. Nếu thị trường có thể bứt phá với sự hỗ trợ của thanh khoản khi đó có thể tiếp tục nắm giữ hoặc tăng tỷ trọng, trường hợp ngược lại nên giảm tỷ trọng.

Các kịch bản thị trường trong tuần tới:

Kịch bản 1 (lạc quan 30%): VN-Index phục hồi trở lại vùng 990 – 1000 điểm!

- Với kịch bản lạc quan, VN-index tạo đáy kỹ thuật tại các ngưỡng hỗ trợ mạnh xoay quanh vùng 950 điểm và có nhịp phục hồi khá mạnh trở lại và vượt vùng kháng cự MA200 tại 980 quay trở lại vùng kháng cự tâm lý 1000 điểm.
- Hành động: Tiếp tục mua và nắm giữ các cổ phiếu chọn lọc cơ bản tốt và tín hiệu phục hồi mạnh hơn thị trường trong thời điểm hiện tại.



Kịch bản 2 (Thận trọng 60%): VN-Index phục hồi và kiểm nghiệm vùng 980 điểm và tích lũy một nhịp ngắn trước khi vượt qua vùng này lên các vùng kháng cự cao hơn.

- Ở thời điểm hiện tại, thị trường đã tạo 3 đáy nhỏ ở vùng hỗ trợ ở vùng 950 điểm – 960 điểm trong khi áp lực bán cũng không còn ép thêm được, vùng cân bằng cung cầu cũng đang được hình thành.
- Kịch bản khả dĩ là thị trường sẽ có nhịp hồi từ vùng tích lũy đến khu vực 980 điểm, nơi có mặt của các đường MA50, MA100 và MA200 ngày. Thận trọng hơn nữa là hoặc khả năng cao là thị trường vẫn sẽ cải thiện rất chậm với nền thanh khoản trung bình.
- Hành động: có thể cân nhắc tích lũy thêm cổ phiếu trong nhịp tích lũy này. Diễn biến tuần tới, kịch bản cơ sở là xu hướng tăng điểm thì vẫn cần kiểm chứng vùng kháng cự mạnh ở 980 điểm, nơi có mặt của đường MA200 ngày. Nếu thị trường có thể bứt phá với sự hỗ trợ của thanh khoản khi đó có thể tiếp tục nắm giữ hoặc tăng tỷ trọng, trường hợp ngược lại nên giảm tỷ trọng hoặc trading.

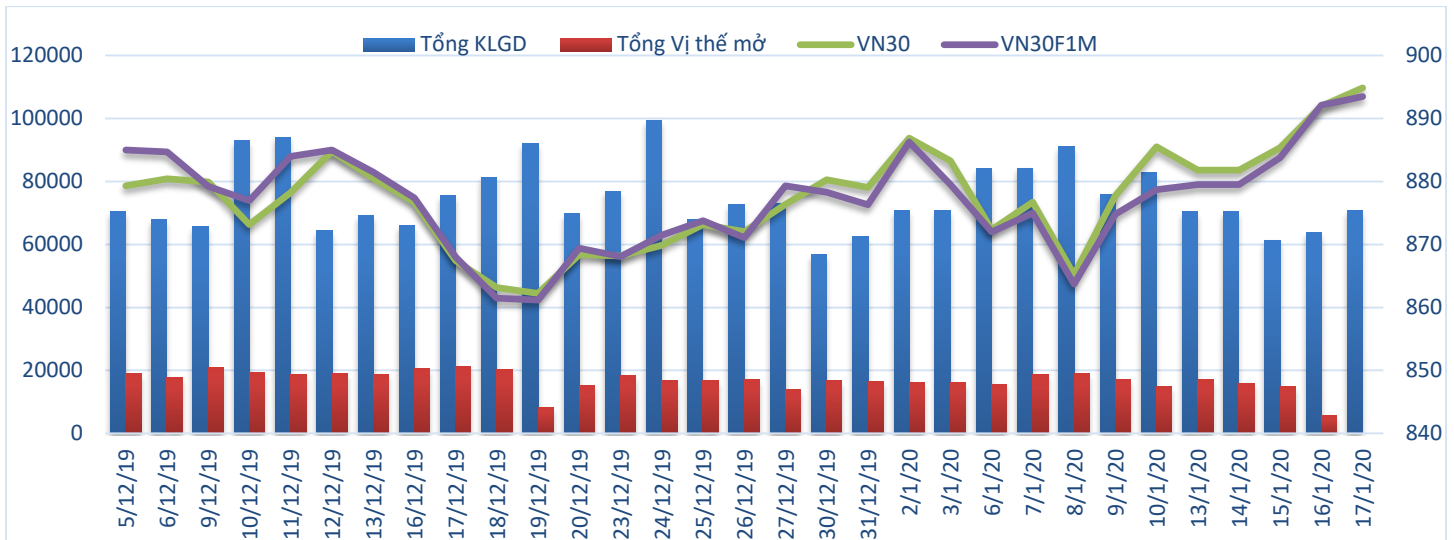


Kịch bản 3 (kém lạc quan 10%): VN-Index không vượt được vùng kháng cự 975-980 điểm và nhanh chóng giảm trở lại, có thể kiểm nghiệm mức đáy gần nhất hoặc thấp hơn.



- Trong kịch bản kém lạc quan, VN-Index không vượt được vùng kháng cự 975-980 điểm và bất ngờ xuất hiện nhịp điều chỉnh giảm, chỉ số có thể kiểm tra lại vùng hỗ trợ 950+/- một lần nữa.
- Kịch bản này xảy ra khi yếu tố nước ngoài có thể bất ngờ bán mạnh trở lại khiến chỉ số bị thay đổi xu hướng.
- Hành động: Quan sát, chờ điểm giải ngân thích hợp khi chỉ số dừng đà giảm và xác lập tín hiệu tích lũy.

Diễn biến Thị trường chứng khoán phái sinh: Hồi phục tích cực cùng thị trường cơ sở!



- Diễn biến tăng tốt trong 3 phiên cuối tuần xác nhận chỉ số đã break thành công vùng tích lũy rộng kéo dài hơn 1 tháng qua. Cả VN30 và VN30F1M vượt qua vùng kháng cự mạnh 890 điểm. Dòng tiền nghỉ ngơi chờ đợi diễn biến này đã hành động, dù quy mô mua vào không thật sự lớn, không đẩy thanh khoản lên nhiều được. Điểm tích cực là sự trở lại dẫn dắt của nhóm cổ phiếu vua và tín hiệu vào dòng của khối ngoại. Dòng tiền khả năng sẽ duy trì ở mức thấp khi chỉ còn 3 phiên nữa là thị trường bước vào dịp nghỉ lễ dài ngày. Chúng tôi vẫn duy trì quan điểm 2 tuần gần đây, xu hướng đi lên vẫn sẽ có điều chỉnh xen kẽ nhưng mức chỉnh sẽ nhỏ hơn mức tăng. Phái sinh tiếp tục canh Long là chủ đạo, chỉ lướt quy mô nhỏ vì biên giảm sẽ không lớn.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2002 là 894,70 điểm (cao hơn +1,20 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2003 là 899,71 điểm (+4,81 điểm), VN30F2006 là 916,97 điểm (+19,07 điểm) và VN30F2009 là 930,38 điểm (+32,38 điểm).
- So với tuần trước, chỉ số VN30 tăng 1,05% lên 894,84 điểm và VN30F1M tăng 1,68% lên 893,5 điểm. Do đó, basis của các HĐTL thu hẹp khoảng cách với chỉ số cơ sở, hiện nằm trong khoảng từ -1,34 điểm đến +3,16 điểm. Thanh khoản thị trường phái sinh tuần này giảm mạnh 19,43% với tuần liền trước đạt tổng 336.913 hợp đồng được khớp lệnh. KLGĐ trung bình phiên giảm từ 83.632 hợp đồng/phiên xuống 67.383 hợp đồng/phiên. Khối lượng mở (OI) cuối tuần này giảm 17,11% so với cuối tuần trước đạt 12.349 hợp đồng toàn thị trường, trong đó OI hợp đồng VN30F1M là 11.859 hợp đồng, các hợp đồng còn lại có OI lần lượt là 224; 226; 40 hợp đồng.
- Về kỹ thuật, với 4 phiên tăng điểm liên tiếp, các chỉ báo kỹ thuật đang ủng hộ đà tăng của chỉ số để hướng đến ngưỡng 900 điểm. Các thông tin cả trong và ngoài nước lúc này đều thuận lợi, kịch bản chỉ số vượt 900 điểm trong tuần cuối cùng của năm âm lịch hoàn toàn có thể xảy ra.

Khung	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	885-888	883-885	870-875
Kháng cự	892-895	898-900	900-905

Chiến lược giao dịch tuần tới:

- **Chiến lược giao dịch trong ngày:** Xu hướng đi lên vẫn sẽ có điều chỉnh xen kẽ nhưng mức chỉnh sẽ nhỏ hơn mức tăng. Phái sinh tiếp tục canh Long là chủ đạo, chỉ lướt quy mô nhỏ vì biên giảm sẽ không lớn. Vùng hỗ trợ 887-890 điểm và kháng cự 900-905 điểm.
- **Chiến lược giao dịch ngắn hạn:** Tiếp tục nắm giữ vị thế Long, chú ý kháng cự mạnh của VN30 cũng như của VN30F1M tại 900-905 điểm.

CLTT xin gửi kèm bản nhận định này danh mục các cổ phiếu theo dõi trung dài hạn

STT	Ngành	Mã cp	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Room NN	EPS 4Q	Book Value	PE	Giá 17/01/2020	KLGD TB 1M
Ngân hàng									
1		VCB	350,489	23.8%	5,274	21,924	18	94,500	738,140
2		MBB	51,165	20.4%	3,261	16,964	7	22,000	3,610,486
3		ACB	39,425	30.1%	3,585	15,644	7	23,800	1,335,924
4		BID	215,178	18.1%	2,109	16,457	25	53,500	851,334
5		CTG	92,899	29.7%	1,641	19,960	15	24,950	3,921,508
6		VPB	53,387	23.4%	3,341	16,482	7	21,900	1,724,076
7		HDB	27,483	23.7%	2,897	15,938	10	28,550	1,380,077
8		VIB	16,086	#VALUE!	3,181	11,658	5	17,400	367,724
10		STB	19,119	12.7%	1,543	14,543	7	10,600	2,813,137
11		TPB	17,813	31.1%	2,887	14,408	7	21,550	140,012
12		TCB	81,903	#DIV/0!	2,660	16,799	9	23,400	1,364,583
Chứng khoán									
13		SSI	9,780	55.4%	1,769	19,009	11	19,250	1,247,472
14		HCM	6,599	56.5%	1,287	14,171	17	21,600	739,767
15		VND	3,014	42.6%	1,323	14,857	11	14,450	161,781
16		MBS	1,734	0.0%	1,404	13,194	10	14,200	82,137
Bảo Hiểm									
17		BVH	48,919	29.5%	1,889	22,351	35	65,900	192,494
18		BMI	2,348	37.6%	1,237	24,485	21	25,700	28,733
19		PVI	7,326	#DIV/0!	2,801	29,693	11	31,700	63,642
Bất động sản									
20		VIC	388,641	14.8%	1,589	23,319	72	114,900	387,214
21		DXG	6,810	45.6%	3,215	16,596	4	13,000	1,353,475
22		DIG	3,968	35.8%	1,079	11,820	12	12,600	776,205
23		KDH	14,046	44.5%	1,697	13,262	15	25,800	258,530
24		NLG	6,742	51.0%	2,082	18,511	13	27,000	333,461
25		HDG	3,554	17.9%	9,530	19,057	3	29,950	219,713
26		LHG	795	10.5%	2,766	22,905	6	15,900	133,235
27		VHM	282,898	15.2%	5,290	16,032	16	86,000	782,786
28		KBC	7,422	27.0%	1,611	19,670	10	15,800	2,841,575
29		VRE	74,078	33.8%	1,033	12,224	32	32,600	1,744,345
30		PDR	8,388	5.5%	2,129	11,680	12	25,600	723,693
31		BCM	30,119	2.0%	2,045	12,208	14	29,100	21,641
32		D2D	1,426	5.5%	13,430	33,348	5	66,900	124,166
33		SZL	728	9.9%	4,397	33,294	9	40,000	49,255
Dầu khí									

34	GAS	178,380	3.6%	5,886	23,795	16	93,200	247,847
35	BSR	22,634	41.1%	1,163	10,083	6	7,300	1,646,070
36	PLX	66,924	14.5%	3,467	18,467	16	56,200	167,943
37	PVD	6,170	19.0%	0	1	14	14,650	2,215,412
38	PVS	8,556	21.4%	2,062	25,589	9	17,900	1,630,270
Xây dựng & VLXD								
39	CTD	4,021	49.1%	9,842	107,248	5	52,700	84,140
40	VCS	10,800	2.2%	8,338	19,760	8	67,500	244,810
41	VGC	8,070	13.4%	1,398	13,987	13	18,000	155,245
42	CVT	758	12.2%	4,268	16,050	5	20,650	119,491
43	VCG	11,396	0.5%	1,557	15,244	17	25,800	142,154
44	PTB	3,183	23.9%	8,985	34,935	7	67,300	46,883
45	BMP	3,741	80.5%	5,073	31,009	9	45,700	44,141
46	NTP	3,023	20.4%	4,184	25,076	7	30,800	53,860
47	AAA	2,140	2.4%	2,692	16,797	5	12,500	1,753,981
48	HT1	5,704	#DIV/0!	1,912	14,705	8	14,950	96,734
Thép								
49	HPG	69,027	38.5%	2,526	16,612	10	25,000	5,900,335
50	HSG	3,572	#DIV/0!	425	12,700	20	8,440	3,919,501
Điện								
51	REE	11,317	49.0%	5,614	32,083	7	36,500	603,550
52	NT2	5,268	18.6%	2,721	14,621	7	18,300	208,433
53	PC1	2,804	38.8%	2,246	21,228	8	17,600	133,402
54	TV2	1,921	14.2%	10,271	35,711	8	80,000	10,774
55	POW	25,292	13.5%	820	10,464	13	10,800	1,663,479
56	HND	7,050	0.1%	850	11,385	17	14,100	69,617
Logistic								
57	VSC	1,472	37.4%	4,104	29,857	7	26,700	96,944
58	GMD	6,354	49.0%	1,949	21,069	11	21,400	241,061
59	ILB	374	#VALUE!	2,676	15,713	6	15,250	2,058
Hàng tiêu dùng & Bán lẻ								
60	MWG	52,618	48.0%	8,321	25,483	14	116,100	496,003
61	FPT	39,069	49.0%	4,688	20,021	12	57,600	1,152,322
62	DGW	1,053	18.1%	3,491	21,299	7	25,200	471,992
63	PNJ	20,425	49.0%	4,839	18,513	19	90,700	579,715
64	VNM	206,527	58.8%	5,527	15,654	21	118,600	701,128
65	QNS	9,566	17.3%	4,183	18,111	6	26,800	132,691
66	MSN	64,292	39.2%	4,512	28,783	12	55,000	1,093,896
67	KDC	3,928	24.8%	485	28,717	39	19,100	81,738
Phân bón & hóa chất								
68	CSM	1,430	2.3%	196	11,718	70	13,800	13,343
69	DRC	3,083	23.6%	1,723	13,559	15	25,950	487,989
70	CSV	937	#DIV/0!	5,472	21,032	4	21,200	48,317
71	DGC	3,195	1.7%	7,845	26,493	3	24,700	128,823
Du lịch và giải trí								
72	HVN	46,165	10.1%	1,747	12,777	19	32,550	213,790

73	VJC	77,633	20.2%	9,850	25,917	15	148,200	417,794
74	ACV	152,390	3.7%	2,630	14,099	27	70,000	58,201
75	AST	3,816	45.9%	4,352	14,296	19	84,800	42,352
76	SAS	3,883	0.5%	2,272	11,528	13	29,100	3,492
77	SCS	6,699	28.0%	7,716	16,266	17	133,000	19,035
Dệt may								
78	TCM	1,210	49.1%	2,930	23,386	7	20,900	297,331
79	TNG	1,017	16.6%	3,673	15,697	4	15,600	456,012
80	MSH	2,180	8.4%	10,232	19,605	4	43,600	33,088
Thủy sản								
81	VHC	7,005	17.4%	7,479	25,927	5	38,500	116,290
82	ANV	2,803	1.3%	6,366	17,214	3	22,050	228,093
83	FMC	1,258	7.5%	5,333	18,457	5	25,650	32,792
84	CMX	145	1.8%	6,643	14,605	2	11,000	16,019
Cao su								
85	PHR	5,440	17.4%	6,393	22,752	6	40,150	488,367
86	DPR	1,625	1.3%	4,029	47,262	10	40,500	91,561